

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - VÌ
THÁI NGUYÊN THÂN YÊU”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTC

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thể lệ Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI “ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - VÌ THÁI NGUYÊN THÂN YÊU” LẦN THỨ HAI, NĂM 2026

Căn cứ Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi) tại Công văn số 1293/SKH-CN-QLCN ngày 28/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Các thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng chuyên môn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Loan);
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Tuấn);
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng)

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Loan**

THỂ LỆ

Tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTC ngày /5/2026 của Ban Tổ chức
Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026)

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Các tổ chức, cá nhân, tập thể, doanh nghiệp có dự án, sản phẩm, công trình nghiên cứu, ứng dụng thành tựu; giải pháp kỹ thuật, công nghệ; giải pháp quản lý (sau đây gọi chung là sản phẩm) thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hóa; đã được triển khai, áp dụng có hiệu quả vào thực tiễn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên. Mỗi tổ chức, cá nhân, tập thể, doanh nghiệp (gọi tắt là tác giả, nhóm tác giả) có thể tham gia dự thi một hoặc nhiều sản phẩm đổi mới sáng tạo.

2. Mọi tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam đã đầu tư để tạo ra công trình đều có quyền đứng tên tham dự. Trường hợp đứng tên tổ chức tham gia Cuộc thi thì những người trực tiếp thực hiện được tổ chức cử đứng tên là tác giả hoặc nhóm tác giả của công trình đó.

3. Trường hợp công trình được tạo ra từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp hoặc kinh phí của tổ chức trong và ngoài nước tài trợ, khi tham dự cuộc thi phải được sự cho phép bằng văn bản của tổ chức đó.

4. Trường hợp dự thi theo nhóm cá nhân thì được ghi tối đa 05 người tham gia thực hiện chính.

5. Tính đến thời điểm chấm giải Cuộc thi, tổ chức, cá nhân tham gia cuộc thi không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng chuyên môn, Tổ thư ký không được có tên trong công trình tham gia Cuộc thi.

II. LĨNH VỰC, ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Tất cả các công trình đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh đều có thể đăng ký tham gia Cuộc thi.

2. Công trình phải thể hiện rõ tính đổi mới sáng tạo, có hiệu quả kinh tế - xã hội cụ thể và áp dụng mang lại hiệu quả cao trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Công trình không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và chưa được trao giải thưởng ở các Cuộc thi, Hội thi cấp tỉnh, cấp Trung ương hoặc tương đương trở lên.

III. HỒ SƠ DỰ THI

Thành phần hồ sơ dự thi gồm:

1. Phiếu đăng ký tham gia (*theo mẫu 01 hoặc mẫu 02 kèm theo Thẻ lệ*).

2. Báo cáo tóm tắt công trình (*theo mẫu 03 kèm theo Thẻ lệ*).

3. Tài liệu liên quan đến việc công bố hoặc văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình (*là xác nhận của cơ quan, đơn vị hoặc địa phương nơi công trình dự thi được triển khai, ứng dụng trong thực tế*).

4. Các tài liệu khác liên quan đến công trình (*nếu có*).

5. Ảnh chân dung (4 cm x 6 cm) và 01 bản phô tô căn cước công dân của cá nhân hoặc đại diện của nhóm cá nhân tham gia Cuộc thi.

6. Video clip giới thiệu công trình:

- Độ dài không quá 05 phút.

- Nội dung video phải chứng minh trực quan về quy trình vận hành, tính mới và hiệu quả thực tế. Tác giả cung cấp dưới dạng đường link (YouTube, Google Drive, OneDrive...) hoặc tệp tin số kèm theo.

- Yêu cầu tác giả đảm bảo quyền truy cập công khai cho Ban Tổ chức và Hội đồng chuyên môn.

(Lưu ý: Ban Tổ chức cuộc thi không trả lại đối với hồ sơ tham gia Cuộc thi).

IV. CÁCH THỨC DỰ THI VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC

1. Cách thức dự thi

Các hồ sơ dự thi có thể nộp theo một trong các hình thức sau:

- Nộp trực tuyến: Qua website của Cuộc thi tại địa chỉ: <http://thainguyenthanyeu.dosttn.gov.vn>.

- Nộp trực tiếp¹ hoặc gửi theo đường bưu điện về Sở Khoa học và Công nghệ² (*Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi*).

2. Thời gian nhận hồ sơ

Bắt đầu từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 31/10/2026, cụ thể:

- Trường hợp gửi theo đường bưu điện: Thời gian tính theo dấu bưu điện nơi gửi.

¹ Nhận trong ngày làm việc, theo giờ hành chính.

² Địa chỉ: Số 5, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

- Trường hợp nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ: Sẽ căn cứ vào mốc thời gian tính theo dấu văn bản đến của Sở.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến qua website: Tính theo thời điểm hoàn thành thủ tục nộp hồ sơ.

3. Hồ sơ hợp lệ

Hồ sơ hợp lệ phải đáp ứng đủ, đồng thời các điều kiện sau:

- Đủ thành phần hồ sơ theo quy định phần III của Thể lệ.
- Nộp đúng thời gian quy định.
- Đúng đối tượng, lĩnh vực và điều kiện dự thi.

4. Đăng tải thông tin:

Hồ sơ hợp lệ sẽ được Ban Tổ chức Cuộc thi đăng tải công khai trên website của Cuộc thi để cộng đồng bình chọn bắt đầu từ ngày 05/11/2026 đến hết ngày 20/11/2026.

5. Thời gian tổ chức chấm giải

- Thời hạn hoàn thành công tác tổ chức chấm giải trong vòng 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ.

- Ban Tổ chức Cuộc thi có trách nhiệm tổng hợp, xem xét thông qua kết quả đánh giá, xếp loại giải thưởng của Cuộc thi và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả Cuộc thi trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có kết quả chấm giải.

- Sở Khoa học và Công nghệ (*Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi*) thực hiện công bố kết quả trên website của Cuộc thi trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định công nhận kết quả Cuộc thi.

V. GIẢI THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Tổ chức, cá nhân hoặc nhóm cá nhân đoạt giải sẽ được nhận Giấy chứng nhận của Ban tổ chức và tiền thưởng kèm theo, cụ thể:

- 01 Giải nhất: 80 triệu đồng/giải.
- 02 Giải nhì: 40 triệu đồng/giải.
- 03 Giải ba: 20 triệu đồng/giải.
- 10 Giải khuyến khích: 10 triệu đồng/giải.

VI. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM CÁC SẢN PHẨM DỰ THI

Các sản phẩm, công trình dự thi phải thể hiện được tính đổi mới sáng tạo, có hiệu quả kinh tế - xã hội và có khả năng áp dụng rộng rãi trên địa bàn tỉnh; được

Hội đồng chuyên môn (do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập) đánh giá dựa trên 03 nhóm tiêu chí sau:

- Tính đổi mới sáng tạo là sản phẩm, công trình có các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý không trùng lặp với các công trình đã công bố.

- Hiệu quả kinh tế - xã hội là lợi ích kinh tế trực tiếp thu được sau khi thực hiện công trình hoặc được thể hiện dưới dạng tạo việc làm, cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường...

- Khả năng áp dụng là sản phẩm, công trình có khả năng áp dụng rộng rãi trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh.

VII. CÁCH THỨC TÍNH ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI SẢN PHẨM, CÔNG TRÌNH ĐẠT GIẢI

1. Cách thực tính điểm

- Điểm của mỗi công trình dự thi bao gồm: (1) Điểm chấm của Hội đồng chuyên môn; (2) Điểm bình chọn của cộng đồng.

- Tổng điểm tối đa của công trình là 100 điểm, trong đó:

+ Điểm chấm của Hội đồng chuyên môn: Tối đa 80 điểm (*trong đó: Tính đổi mới sáng tạo: tối đa 20 điểm; hiệu quả kinh tế - xã hội: tối đa 30 điểm; khả năng áp dụng: tối đa 30 điểm*).

+ Điểm bình chọn của cộng đồng: Tối đa 20 điểm (*được tính bằng 20 nhân với số phiếu bình chọn công trình tham gia đăng ký rồi chia cho số phiếu bình chọn cao nhất, được làm tròn số đến hàng phần mười*).

2. Đánh giá, xếp loại sản phẩm, công trình đạt giải

- Sản phẩm, công trình đoạt giải phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

+ Lựa chọn theo thứ tự điểm số từ cao đến thấp cho đến khi hết cơ cấu giải thưởng.

+ Được ít nhất 2/3 số thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi bỏ phiếu đồng ý.

- Trong trường hợp công trình dự thi có tổng số điểm bằng nhau thì chọn hồ sơ có điểm chấm của Hội đồng chuyên môn cao hơn. Nếu các công trình dự thi có tổng số điểm bằng nhau và điểm chấm của Hội đồng chuyên môn bằng nhau thì việc lựa chọn do Trưởng Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định.

VIII. HỘI ĐỒNG CHUYÊN MÔN

1. Số lượng, thành phần

- Hội đồng chuyên môn do Ban Tổ chức Cuộc thi quyết định thành lập gồm có: 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên (từ 03 - 05 người).

- Thành phần tham gia Hội đồng chuyên môn là các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân có uy tín.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng chuyên môn

- Thực hiện việc chấm điểm trên cơ sở các hồ sơ tham gia Cuộc thi.

- Khảo sát trực tiếp các công trình tham gia Cuộc thi trong thời gian chấm giải (khi hồ sơ tham dự chưa thể hiện đầy đủ thông tin và minh chứng hoặc cần kiểm tra, xác minh thông tin trong thực tế).

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng chuyên môn

- Kỳ họp của Hội đồng chuyên môn phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Hội đồng chấm điểm các công trình tham gia dự thi theo nguyên tắc độc lập, công bằng, dân chủ và khách quan.

- Mỗi thành viên trong Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và chấm điểm đánh giá Hồ sơ dự thi bằng văn bản theo mẫu phiếu quy định kèm theo Thẻ lệ. Thang điểm cụ thể của các nhóm tiêu chí do Hội đồng chuyên môn đề xuất và thực hiện sau khi đã xin ý kiến Ban Tổ chức.

- Điểm chấm của thành viên Hội đồng là hợp lệ nếu không lệch quá 20% điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên. Trong trường hợp có điểm chấm của thành viên Hội đồng không hợp lệ, Hội đồng tổ chức chấm chung (chấm tập thể) và quyết định điểm chính thức.

- Điểm chấm của công trình là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên trong Hội đồng, được làm tròn số đến hàng phần mười.

IX. BẢO HỘ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

1. Các sản phẩm, công trình tham gia dự thi được Ban Tổ chức Cuộc thi bảo đảm giữ bí mật về nội dung cho đến ngày bắt đầu tổ chức bình chọn của cộng đồng trên website của Cuộc thi.

2. Khi thấy sản phẩm, công trình tham gia dự thi có khả năng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tổ chức, cá nhân tham gia dự thi nên chủ động nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DỰ THI

1. Thực hiện đúng các quy định tại Thẻ lệ Cuộc thi. Các sản phẩm, công trình dự thi không xâm phạm hoặc tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong hồ sơ dự thi.

2. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, không sử dụng công trình tham gia cuộc thi này để tham dự các cuộc thi khác.

3. Để rút khỏi Cuộc thi, tổ chức, cá nhân tham gia phải thông báo với Sở Khoa học và Công nghệ (*Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi*) bằng văn bản trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ dự thi.

4. Sau khi sản phẩm, công trình dự thi đạt giải, nếu xảy ra tình trạng tranh chấp bản quyền tác giả thì đối tượng dự thi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

5. Trong trường hợp cần kiểm tra, xác minh thực tế của sản phẩm, công trình dự thi, các tổ chức, cá nhân tham gia dự thi có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung, cung cấp hồ sơ liên quan (nếu có) trong khuôn khổ Cuộc thi cho Ban Tổ chức.

(Lưu ý: Ban Tổ chức Cuộc thi có quyền ghi âm, ghi hình, chụp hình về nội dung của công trình dự thi phục vụ quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc dưới bất kỳ hình thức nào với yêu cầu không gây nguy hại đến quyền sở hữu trí tuệ của sản phẩm, công trình dự thi).

XI. KHIẾU NẠI, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Ban Tổ chức Cuộc thi công bố kết quả chấm điểm của Hội đồng chuyên môn trên website Cuộc thi, các tổ chức, cá nhân dự thi có quyền khiếu nại; đơn khiếu nại phải ghi rõ họ tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ, nội dung khiếu nại và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (*Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi*).

2. Việc giải quyết khiếu nại do Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, quyết định.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh nội dung chưa phù hợp, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Thể lệ cho phù hợp và thông báo công khai trên website của Cuộc thi./.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu”
lần thứ hai, năm 2026

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026

1. Tên công trình:

2. Thông tin về tổ chức đăng ký:

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Năm thành lập:

- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

- Điện thoại: Email: Website (nếu có):

3. Danh sách cá nhân/nhóm cá nhân (là tác giả của công trình):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại	Nghề nghiệp, đơn vị công tác, học tập
1	...				
2	...				

4. Hồ sơ kèm theo phiếu đăng ký dự thi, gồm:

- Báo cáo tóm tắt công trình.
- Tài liệu liên quan đến việc công bố hoặc văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình.
- Các tài liệu liên quan đến công trình (nếu có).
- Video clip giới thiệu công trình.
- 01 Ảnh chân dung 4x6 (mặt sau ghi họ tên, ngày/tháng/năm sinh) và 01 bản sao căn cước công dân của tác giả/đại diện của nhóm tác giả tham gia Cuộc thi.

Cam đoan: Tổ chức đăng ký dự thi cam đoan về những nội dung ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật./.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026
Đại diện tổ chức đăng ký
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 02 (Dành cho cá nhân/nhóm cá nhân)**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI**
Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu”
lần thứ hai, năm 2026

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu” lần thứ hai, năm 2026

1. Tên công trình:

2. Danh sách tác giả/nhóm tác giả³ (là chủ sở hữu của công trình):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại	Nghề nghiệp, đơn vị công tác, học tập	Ký tên
1	...					
2	...					

3. Hồ sơ kèm theo phiếu đăng ký dự thi, gồm:

- Báo cáo tóm tắt công trình.
- Tài liệu liên quan đến việc công bố hoặc văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình (là xác nhận của cơ quan, đơn vị hoặc địa phương nơi công trình dự thi được triển khai, ứng dụng trong thực tế).
- Các tài liệu khác liên quan đến công trình (nếu có).
- Video clip giới thiệu công trình.
- Ảnh chân dung (4 cm x 6 cm) và 01 bản phôi tô căn cước công dân của cá nhân hoặc đại diện của nhóm cá nhân tham gia Cuộc thi.

Tôi/chúng tôi cam đoan về những nội dung ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật./.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

Cá nhân/đại diện nhóm cá nhân

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

³ Nếu là nhóm cá nhân tham gia thì không quá 05 thành viên chính thực hiện và cứ 01 thành viên trong nhóm là làm đại diện phiếu đăng ký.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÓM TẮT CÔNG TRÌNH
Tham gia Cuộc thi “Đổi mới sáng tạo - vì Thái Nguyên thân yêu”
lần thứ hai, năm 2026

3. Tên công trình: *(ghi như tại Phiếu đăng ký)*

2. Thông tin về tổ chức *(nếu tham gia là tổ chức và ghi như tại Phiếu đăng ký)*

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ:

- Năm thành lập:

- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

- Điện thoại:

Email:

Website *(nếu có)*:

3. Danh sách tác giả/nhóm tác giả

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại	Nghề nghiệp, đơn vị công tác, học tập
1	...				
2	...				

4. Mô tả về công trình dự thi

4.1. Tính đổi mới sáng tạo: Cần làm rõ lý do lựa chọn giải pháp thực hiện; tính mới, tính sáng tạo, không trùng lặp với các công trình đã công bố; sự khác biệt, ưu điểm nổi trội của công trình so với các giải pháp đang thực hiện,...

Tác giả xây dựng bảng so sánh đối chiếu giữa giải pháp hiện tại và giải pháp dự thi để làm nổi bật sự khác biệt và ưu điểm vượt trội.

4.2. Hiệu quả kinh tế - xã hội: Cần làm rõ lợi ích kinh tế trực tiếp thu được khi thực hiện công trình, so sánh các chỉ tiêu kinh tế tăng thêm hoặc tiết kiệm được; kết quả về tạo việc làm, cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường...

Định lượng bằng số liệu cụ thể (Doanh thu tăng thêm, chi phí tiết kiệm, số lượng việc làm tạo ra, chỉ số môi trường...). Yêu cầu các số liệu này phải được trích xuất từ các tài liệu tài chính hoặc báo cáo vận hành có xác nhận của đơn vị ứng dụng.

4.3. *Khả năng áp dụng*: Cần làm rõ quy mô đã áp dụng trong thực tế, kết quả đã mở rộng so với quy mô áp dụng ban đầu và triển vọng, khả năng áp dụng rộng rãi trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh, ...

Liệt kê danh sách địa chỉ, đơn vị đã triển khai thực tiễn trên địa bàn tỉnh kèm theo thời gian vận hành.

5. Điều kiện thực hiện và định hướng phát triển

5.1. Điều kiện thực hiện: Cần làm rõ các yêu cầu, điều kiện cần thiết để có thể triển khai, thực hiện công trình như: nhân lực, kỹ thuật, trang thiết bị, tài chính,...

5.2. Định hướng phát triển: Cần làm rõ những khó khăn sẽ gặp phải khi triển khai, thực hiện công trình; giải pháp khắc phục các khó khăn đã nêu; định hướng, kế hoạch phát triển công trình trong thời gian tới.

Tôi/chúng tôi cam đoan về những nội dung ghi trong hồ sơ dự thi là chính xác, đúng sự thật./.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026
Tổ chức/cá nhân/đại diện nhóm cá nhân
(Ký tên, ghi rõ họ và tên nếu là cá nhân, ký tên đóng dấu nếu là tổ chức)

**PHIẾU CHẤM ĐIỂM VÀ NHẬN XÉT CÔNG TRÌNH DỰ THI
CUỘC THI “ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - VÌ THÁI NGUYÊN THÂN YÊU”
LẦN THỨ HAI, NĂM 2026**

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:

- Chức danh trong Hội đồng:

- Đơn vị công tác:

2. Tên công trình dự thi:.....

3. Nhận xét của thành viên Hội đồng:.....

4. Điểm chấm của thành viên Hội đồng

TT	Tiêu chí chấm điểm	Điểm tối đa	Điểm chấm của thành viên Hội đồng
1	<i>Tính đổi mới sáng tạo:</i> Thể hiện được tính mới, tính sáng tạo, không trùng lặp với các công trình đã công bố, sự khác biệt, ưu điểm nổi trội của công trình so với các giải pháp đang thực hiện.	20	
2	<i>Hiệu quả kinh tế - xã hội:</i> Thể hiện được lợi ích kinh tế trực tiếp thu được khi thực hiện công trình, so sánh các chỉ tiêu kinh tế tăng thêm hoặc tiết kiệm được; kết quả về tạo việc làm, cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường.	30	
3	<i>Khả năng áp dụng:</i> Thể hiện được quy mô đã áp dụng trong thực tế, kết quả đã mở rộng so với quy mô áp dụng ban đầu và triển vọng, khả năng áp dụng rộng rãi trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh.	30	
	Tổng cộng	80	

Hội đồng chuyên môn họp thống nhất:

- Chia nhỏ tiêu chí: Đề xuất chia điểm chi tiết cho từng phần trong Phiếu chấm điểm. Ví dụ: Trong 30 điểm của mục Hiệu quả KT-XH, dành 15 điểm cho Hiệu quả kinh tế (có số liệu chứng minh) và 15 điểm cho Hiệu quả xã hội.

- Hội đồng khảo sát trực tiếp nếu hồ sơ chưa đủ minh chứng thuyết phục hoặc có dấu hiệu số liệu không thực tế.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

